

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số:15/2025/HS-ST

Ngày 07 - 3 - 2025.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Thanh Thúy.

Ông Lê Tấn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST- HS, ngày 16 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS, ngày 14/02/2025 Thông báo chuyển ngày xét xử số 28/TB- TA ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

- Lê Văn C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16/7/1971; HKTT: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; giới tính: Nam; trình độ học vấn 10/12; nghề nghiệp: Lái xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Thanh H con bà: Bùi Thị Y; vợ: Lê Thị Xuân T; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, từ ngày 31/10/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Bà Lê Thị Diệu N; sinh năm 1981 (Chết).

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Lê Kim N1, sinh năm 1958; (Vắng mặt)

2. Bà Võ Thị C1, sinh năm 1959; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Phạm Quốc C2, sinh năm: 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Kim N1, bà Võ Thị C1 là ông Phạm Quốc C2 theo Giấy ủy quyền ngày 06/9/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Phạm Quốc T1, sinh năm 2013; (Vắng mặt)

2. Cháu Phạm Quốc T2, sinh năm 2016. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật của các cháu Phạm Quốc T1, Phạm Quốc T2 là ông Phạm Quốc C2.

3. Ông Võ Đức T3, sinh năm: 1973. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ông Võ Đức T3 là chủ sở hữu xe ô tô tải BKS 60H - 10315, ông T3 có ký hợp đồng chở đất phục vụ dự án cao tốc Quảng Ngãi - H. Để thực hiện việc chở đất, ông T3 thỏa thuận hợp đồng miệng với Lê Văn C là người có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định làm tài xế lái xe ô tô trên. Vào sáng ngày 27/8/2024, Lê Văn C điều khiển xe ô tô tải BKS 60H - 10315 vận chuyển vật liệu tại mỏ đất xã H đến công trình thi công đường cao tốc tại địa phận xã N, huyện T và đã vận chuyển được 03 chuyến. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, C điều khiển xe ô tô quay lại mỏ đất theo hướng từ Bắc vào N trên đường ĐT624 để chở chuyên tiếp theo. Trước khi đi vào vòng xuyến (tại Km6+700 ĐT624, nơi giao nhau giữa đường ĐT624 và ĐT628 thuộc TDP P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi), C đã điều khiển xe ô tô giảm tốc độ, bật đèn xi nhan để báo hiệu. Cùng lúc này có 01 xe ô tô màu xanh chuyên dùng khác (không rõ biển số) chạy trước; xe mô tô BKS 76H2 - 7784 do bà Lê Thị Diệu N điều khiển chạy sau trên đường ĐT628 theo hướng từ Đông sang T (hướng từ xã H về) đã vào vòng xuyến, đã chuyển hướng vào đường ĐT624 theo hướng từ Bắc vào N. C không nhìn thấy xe mô tô do bà N điều khiển nên khi nhìn thấy xe ô tô chuyên dùng màu xanh rời khỏi vòng xuyến thì điều khiển xe ô tô tiếp tục đi thẳng theo hướng từ Bắc vào N thì phần đầu xe ô tô va chạm với phần đuôi xe mô tô của bà N. Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô và bà N ngã trên mặt đường, bị gầm, bánh trước xe ô tô chèn ép, đẩy trượt trên mặt đường. Hậu quả bà N bị đa thương tích, chết tại chỗ và xe mô tô bị hư hỏng. Sau đó, C đến Công an huyện N đầu thú.

* Các kết quả giám định

+ Kết luận giám định số 937/KL-KTHS ngày 26/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt trước bên trái đầu xe ô tô BKS 60H-103.15 (vị trí có vết chà xát, sạch bụi KT(50 x 15)cm ở mặt trước cản trước đầu xe, cách đầu bên trái cản về phía trong 38cm và cách mặt đất 75cm) với bên phải đuôi xe mô tô BKS 76H2-7784 (vị trí vết móp lún tay nâng bên phải áp sát vào đầu sau yên xe, cách đầu trước bên phải tay nâng về phía sau 16cm).

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô BKS 60H-103.15 với xe mô tô BKS 76H2-7784 là khu vực Đông Bắc đầu Đông Bắc vết cày xước mặt đường không liên tục (V1).

3. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô BKS 60H-103.15 chuyển động theo hướng từ Bắc vào N, xe mô tô BKS 76H2-7784 chuyển động theo hướng từ Đ sang T.

4. Quá trình xảy ra tai nạn, xe mô tô BKS 76H2-7784 bị ngã nghiêng qua bên trái và bị gầm đầu xe ô tô BKS 60H-103.15 chèn ép, đẩy trượt trên mặt đường

theo hướng từ Đ sang T và từ Bắc vào N, các thiết bị bên trái xe mô tô BKS 76H2-7784 chà xát với mặt đường tạo ra vết cày xước mặt đường không liên tục (V1 và V3).

+ Kết luận giám định tử thi số 138/KLHĐTT-TTPY ngày 17/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận nguyên nhân chết của bà Lê Thị Diệu N: Đa chấn thương.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-NH ngày 15 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm thời gian tính từ ngày tuyên án.

- Phân dân sự: Không có yêu cầu nên miễn xét.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa lời khai nhận của bị cáo Lê Văn C phù hợp với hồ sơ có trong vụ án, thể hiện khoảng 10 giờ ngày 27/8/2024, bị cáo C là người có Giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô mang biển số BKS 60H – 10315 chở đất thi công đường C - H khi đi vào vòng xuyến (tại Km6+700 ĐT624, nơi giao nhau giữa đường ĐT624 và ĐT628 thuộc TDP P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi), bị cáo Chung đã điều khiển xe ô tô giảm tốc độ, bật đèn xi nhan để báo hiệu. Cùng lúc này có 01 xe ô tô màu xanh chuyên dùng khác (không rõ biển số) chạy trước; xe mô tô BKS 76H2 - 7784 do bà Lê Thị Diệu N điều khiển chạy sau trên đường ĐT628 theo hướng từ Đông sang T (hướng từ xã H về) đã vào vòng xuyến, đã chuyển hướng vào đường ĐT624 theo hướng từ Bắc vào N. Bị cáo Chung không nhìn thấy xe mô tô do bà N điều khiển nên khi nhìn thấy xe ô tô chuyên dùng màu xanh rời khỏi vòng xuyến thì điều khiển xe ô tô tiếp tục đi thẳng theo hướng từ Bắc vào N thì phần đầu xe ô tô va chạm với phần đuôi xe mô tô của bà N làm bà

N ngã xuống đường bị gầm, bánh trước xe ô tô chèn ép, đẩy trượt trên mặt đường. Hậu quả bà N bị đa thương tích, chết tại chỗ.

Hành điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ của bị cáo Chung đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ quy định như sau: *Nhường đường tại nơi đường giao nhau*

Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau đây:

...

2. *Tại nơi giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyên, phải nhường đường cho xe đi bên trái....*

Tại Kết luận giám định tử thi số 138/KLHĐTT-TTPY ngày 17/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận nguyên nhân chết của bà Lê Thị Diệu N: Đa chấn thương.

Vậy có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu trong xã hội, nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người được người đại diện hợp pháp ủy quyền có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến cơ quan Công an huyện N để đầu thú; bị cáo là lao động chính trong gia đình đây những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt có điều kiện là đủ tính răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về phần dân sự: Bị cáo Lê Văn C và chủ xe ông Võ Đức T3 đã bồi thường cho gia đình người bị hại 270.000.000đ, trong đó chủ xe là 200.000.000đ, bị cáo là 70.000.000đ, ông Phạm Quốc C2 là người được ông Lê Kim N1, bà Võ Thị C1 ủy quyền và là người giám hộ cho hai cháu Phạm Quốc T1, Phạm Quốc T2 không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 292; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Thời gian tính từ ngày tuyên án. Cấm bị cáo Lê Văn C hành nghề lái xe ô tô 01 năm kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Lê Văn C cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Dân sự: Không có yêu cầu.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi(phòng nghiệp vụ)
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Hùng Trịnh Thị Thanh Thúy

Phạm Hải Nam

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Hành, ngày 07 tháng 3 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 07/3/2025, tại phòng nghị án;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hải N2
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trịnh Thị Thanh T4.

Ông Lê Tấn H1.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST- HS, ngày 16 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

- Lê Văn C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16/7/1971; HKTT: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Bà Lê Thị Diệu N; sinh năm 1981 (Chết).

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Lê Kim N1, sinh năm 1958; (Vắng mặt)

2. Bà Võ Thị C1, sinh năm 1959; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Phạm Quốc C2, sinh năm: 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Kim N1, bà Võ Thị C1 là ông Phạm Quốc C2 theo Giấy ủy quyền ngày 06/9/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Phạm Quốc T1, sinh năm 2013; (Vắng mặt)

2. Cháu Phạm Quốc T2, sinh năm 2016. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật của các cháu Phạm Quốc T1, Phạm Quốc T2 là ông Phạm Quốc C2.

3. Ông Võ Đức T3, sinh năm: 1973. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo Lê Văn C bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Về tội danh: Bị cáo Lê Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về điều luật áp dụng: Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 292; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm (Hai) năm. Thời gian tính từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2025).

Cấm bị cáo Lê Văn C hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm.

Giao bị cáo Huỳnh Tấn P cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Dân sự: Không có yêu cầu.

5. Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc lúc 10h30 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thanh Thúy Lê Tấn Hùng

Phạm Hải Nam

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Hành, ngày 21 tháng 01 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 21/01/2025, tại phòng nghị án;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hải N2
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
- Bà Trịnh Thị Thanh T4.
- Ông Huỳnh Kim A.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 17/12/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

- **Phạm T5**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 11/02/1977; HKTT: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Ông Võ Văn H2, sinh năm 1987.

Trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

** Người làm chứng:*

1. Bà Bùi Thị Hồng L, SN 1979

Trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Lê Văn D, SN 1980

3. Ông Võ Văn L1, SN 1999

4. Ông Nguyễn Q, SN 1969

Cùng trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo Phạm T5 bị truy tố về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản ” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Về tội danh: Bị cáo Phạm T5 phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

- Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Khoản 1 Điều 292; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Xử phạt: Bị cáo Phạm T5 06 (sáu) tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác:

- Dân sự: Không có yêu cầu.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thất lưng.

Tang vật vụ án có đặc điểm được mô tả theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 12 năm 2024, giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành và đại diện cơ quan điều tra Công an huyện N.

5. Về án phí: Bị cáo Phạm T5 phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc lúc 15h30 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Kim An Trịnh Thị Thanh Thúy

Phạm Hải Nam

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN NGHĨA HÀNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số : 06/2024 /TBĐC-TA

Nghĩa Hành, ngày 04 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
ĐÍNH CHÍNH BẢN ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

Do sai sót trong quá trình đánh máy của bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HSST, ngày 23/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành.

Tại dòng 14 (Từ dưới lên) trang 01 có ghi:

...tiền án:

- Ngày 21/12/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử tại Bản án số 111/2021/HS-ST xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, T6 đã chấp hành xong vào ngày 20/02/2023.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/5/2024 đến nay.

* Về nhân thân:

- Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử tại Bản án số 94/2015/HSST xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, T6 đã chấp hành xong vào ngày 22/01/2020.

Nay được đính chính như sau:

...tiền án:

- Ngày 21/12/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử tại Bản án số 111/2021/HS-ST xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, T6 đã chấp hành xong vào ngày 20/02/2023.

- Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử tại Bản án số 94/2015/HSST xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, T6 đã chấp hành xong vào ngày 22/01/2020.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/5/2024 đến nay.

* Về nhân thân:.....

Nơi nhận :

- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Công an huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan THADS huyện Nghĩa Hành.
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam

